

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2019/TLST - HNGĐ, ngày 15/3/2019 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Nh**, sinh năm 1996

Đăng ký HKTT và nơi ở: thôn Vân Lũng, xã An Khánh, huyện H, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh **Dương Văn T**, sinh năm 1992.

Đăng ký HKTT và nơi ở: Đội 7 thôn Vĩnh Phúc, xã L, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/3/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị Nh** và anh **Dương Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị **Đặng Thị Nh** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0010698 ngày 15/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị **Đặng Thị Nh** 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã L;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn